LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH TÂY NINH **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

 **LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

 **HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU**

 *Huyện*  *Dương Minh Châu, ngày tháng năm 2017*

 **DỰ THẢO**

 **(Lần 3)**

**BÁO CÁO**

**TỔNG KẾT PHONG TRÀO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC,**

 **LAO ĐỘNG VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN NHIỆM KỲ 2012 - 2017**

**PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2018 - 2023**

**PHẦN MỞ ĐẦU**

Trong nhiệm kỳ qua, dưới sự chỉ đạo của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Tây Ninh, sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, sự điều hành của UBND huyện; lực lượng cán bộ, công chức, viên chức, công nhân lao động *(CBCC - VC - CNLĐ)* cùng với các tầng lớp nhân dân trong huyện không ngừng nỗ lực khắc phục những khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI, góp phần thúc đẩy kinh tế, văn hóa - xã hội của huyện phát triển.

 Lĩnh vực hoạt động văn hoá - xã hội phát triển theo hướng xã hội hoá, chăm sóc sức khoẻ nhân dân ngày càng tốt hơn, chất lượng giáo dục được nâng lên, hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục, thể thao, các phong trào đền ơn đáp nghĩa, xây dựng nhà mái ấm công đoàn, chăm sóc gia đình chính sách, phụng dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng… được các cấp, các ngành, đoàn thể và Công đoàn quan tâm thực hiện.

 Tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội ổn định, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở từng bước được phát huy, lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước ngày càng được củng cố.

 Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong nhiệm kỳ qua cũng còn không ít khó khăn như: thời tiết diễn biến phức tạp, giá cả xăng dầu và các mặt hàng hoá, lương thực thực phẩm không ổn định, làm cho đời sống nhân dân và những người làm công ăn lương, nhất là những người có thu nhập thấp gặp nhiều khó khăn, việc chấp hành pháp luật Nhà nước trong một bộ phận nhân dân và CBCC - VC - CNLĐ chưa nghiêm, tình hình tiêu cực, tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác đang là vấn đề bức xúc, gây tâm trạng băn khoăn lo lắng trong một bộ phận CBCC - VC - CNLĐ và quần chúng nhân dân.

 Đại hội Công đoàn huyện lần thứ IX nhiệm kỳ 2017 - 2022 có nhiệm vụ kiểm điểm, đánh giá khách quan, toàn diện những kết quả đạt được và những hạn chế, yếu kém, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm qua việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2012 - 2017; Từ đó xác định mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ của tổ chức công đoàn trong nhiệm kỳ tới, góp phần xây dựng huyện ngày càng vững mạnh.

**PHẦN THỨ NHẤT**

**TÌNH HÌNH ĐOÀN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG**

**VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CÔNG ĐOÀN NHIỆM KỲ**

**I- TÌNH HÌNH ĐOÀN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG**

**1. Tình hình việc làm của đoàn viên, người lao động**

 - ***Về số lượng, cơ cấu.***

Tổng số CBCC - VC - CNLĐ toàn huyện là 12.145 người *(nữ 6.983)*, so với đầu nhiệm kỳ tăng 7.445 người. Trong đó: khu vực hành chính sự nghiệp, xã, thị trấn có 2.334 người *(chiếm 19,21%)*, khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước có 9.811 người *(chiếm 80,78%)*. Riêng lao động tự do có khoảng 2.500 người đang làm việc trong các thành phần kinh tế tư nhân như: lò mì, xăng dầu, xây dựng, thương mại, dịch vụ…

 ***- Về chất lượng.***

+ Trình độ học vấn, tay nghề của hầu hết CBCC - VC - CNLĐ trong khu vực hành chính sự nghiệp được nâng lên. Thông qua phong trào học tập và tự học tập CBCC - VC - CNLĐ không ngừng nâng cao kiến thức về học vấn, lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học và tay nghề.

+ Trình độ học vấn của công nhân lao động *(CNLĐ)* ở các doanh nghiệp tư nhân không đồng đều, văn hoá thấp, trình độ tay nghề yếu, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp chưa cao, người lao động chỉ quan tâm đến lợi ích trước mắt là có việc làm, có thu nhập mà chưa nghĩ đến lợi ích lâu dài, vẫn ký hợp đồng lao động dù trong nội dung hợp đồng có những điều khoản chưa đúng pháp luật lao động; việc tiếp thu, nhận thức đường lối, nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của Công đoàn còn nhiều hạn chế.

**2. Tiền lương, thu nhập và đời sống của đoàn viên, người lao động**

- Việc làm CBCC - VC - CNLĐ cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp ổn định. Riêng lực lượng lao động ở các doanh nghiệp tư nhân không ổn định thu nhập thấp, nhưng cường độ lao động cao.

- Tiền lương và thu nhập hàng tháng của CBCC - VC - CNLĐ có tăng, do Nhà nước thực hiện cải cách chính sách tiền lương và điều chỉnh mức lương tối thiểu hàng năm. Thu nhập của CNLĐ ở các doanh nghiệp ngoài nhà nước có tăng nhưng vẫn không ổn định. Có sự khác biệt chênh lệch lớn giữa công nhân có trình độ chuyên môn, tay nghề cao và công nhân có trình độ chuyên môn tay nghề thấp. Thu nhập của nhiều lao động ở doanh nghiệp ngoài nhà nước ở mức thấp so với cường độ và thời gian lao động; thu nhập bình quân của CNLĐ hiện nay 2.582.000đ/người/tháng. Mặc dù tiền lương và thu nhập có tăng nhưng so với mức chi phí sinh hoạt hiện nay thì đời sống của CBCC - VC - CNLĐ còn gặp nhiều khó khăn.

-Việc thực hiện chính sách pháp luật lao động về BHXH, BHYT, BHTN, BHLĐ, chính sách đối với lao động nữ đã được các cơ quan đơn vị thuộc khối hành chính sự nghiệp quan tâm, thực hiện. Tuy nhiên, ở khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, việc ký kết hợp đồng lao động, BHXH, BHYT, BHTN… đào tạo nghề chưa được người sử dụng lao động quan tâm đúng mức.

- Điều kiện làm việc của CBCC - VC - CNLĐ ở khu vực hành chính sự nghiệp đã được cải thiện, môi trường, phương tiện làm việc tốt hơn, còn ở các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước phấn đấu đổi mới thiết bị công nghệ, do đó điều kiện làm việc của CNLĐ được cải thiện, tuy nhiên vẫn còn một số doanh nghiệp chậm đổi mới thiết bị, môi trường có nơi chưa được xử lý tốt, an toàn lao động, trang bị và sử dụng bảo hộ lao động chưa được thực hiện nghiêm túc.

- Trong nhiệm kỳ qua đã xảy ra 03 vụ tranh chấp lao động với trên 4.000 lượt CNLĐ tham gia, chủ yếu ở các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: công ty TNHH Hương Giang Vina, công ty Pou Hung- Khu công nghiệp Chà Là thuộc công đoàn các khu công nghiệp Tây Ninh quản lý, Nhà máy hạt điều huyện Dương Minh Châu, chi nhánh Công ty Tấn Thành xã Bình Minh, Thành phố Tây Ninh ngừng việc, lý do CNLĐ không đồng tình Điều 60 Luật BHXH (sửa đổi, bổ sung) năm 2014, Công ty trả lương tăng ca ngày chủ nhật không thỏa đáng, giảm trợ cấp tiền ăn hàng ngày… LĐLĐ huyện phối hợp với chính quyền địa phương giải quyết đối thoại giữa chủ doanh nghiệp và CNLĐ đã ổn định và vận động CNLĐ trở lại làm việc bình thường.

**3. Tâm trạng chung của đoàn viên, người lao động**

- CBCC - VC - CNLĐ luôn tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước cũng như sự lãnh đạo của cấp ủy và sự quản lý điều hành của chính quyền, phấn khởi trước những thành tựu trong sự nghiệp đổi mới đất nước và những kết quả đạt được trong phát triển kinh tế xã hội của địa phương; Riêng tình hình tư tưởng của CNLĐ tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (Khu công nghiệp Chà Là, Cty TNHH May mặc Minh Châu, Cty TNHH Can Sports Việt Nam) không ổn định, do ảnh hưởng tình hình Trung Quốc đặt Giàn khoan Hải Dương – 981 trái phép vào vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của Việt Nam tại Biển Đông. LĐLĐ huyện phối hợp các ngành chức năng giải quyết ổn định và CNLĐ đã trở lại làm việc bình thường.

- Nguyện vọng của CBCC - VC - CNLĐ là được Đảng, Nhà nước quan tâm có việc làm ổn định, nhà ở, thu nhập và đời sống; được chăm lo sức khoẻ, phát huy dân chủ, kỷ cương; pháp luật được thực hiện nghiêm. Quyền lợi hợp pháp, chính đáng của CBCC - VC - CNLĐ như tiền lương, hợp đồng lao động, BHXH, BHYT, BHTN, thoả ước lao động tập thể, môi trường lao động, an toàn vệ sinh lao động… phải được quan tâm, nhất là CNLĐ trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước.

**II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN NHIỆM KỲ 2012 - 2017; KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 20-NQ/TW CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG (KHÓA X) VỀ “TIẾP TỤC XÂY DỰNG GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC”**

**A- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN NHIỆM KỲ 2012 - 2017**

Đại hội Công đoàn huyện lần thứ VIII đề ra mục tiêu: *“Xây dựng phát triển đoàn viên và tổ chức công đoàn về số lượng, chất lượng; xây dựng đội ngũ CBCC - VC - CNLĐ có phẩm chất, trình độ, năng lực, tay nghề đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đổi mới nội dung, phương thức nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động công đoàn; chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của CBCC - VC - CNLĐ; đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch vững mạnh, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của huyện”*.Quán triệt mục tiêu trên, nhiệm kỳ qua tổ chức Công đoàn từ huyện đến cơ sở đã thực hiện đạt được những kết quả như sau:

**1. Hoạt động đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đòan viên và người lao động**

 - Liên đoàn lao động huyện tham gia với Chính quyền và phối hợp các cơ quan chức năng thành lập Đoàn kiểm tra thực thi Bộ luật Lao động để kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với CBCC - VC - CNLĐ ở các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn huyện được 5 đợt, với 39 lượt doanh nghiệp được kiểm tra. Qua kiểm tra đa số các doanh nghiệp thực hiện tốt chế độ, chính sách cho người lao động. Tuy nhiên, vẫn còn một vài doanh nghiệp ngoài nhà nước chưa thực hiện tốt pháp luật về lao động: BHXH, BHYT, BHTN, trang bị bảo hộ lao động không đầy đủ, khám chữa bệnh định kỳ chưa được quan tâm, việc triển khai chủ trương, nghị quyết, chính sách, pháp luật cho CNLĐ học tập chưa thường xuyên… đã lập biên bản đề nghị chính quyền xử lý các vi phạm pháp luật lao động.

 - Hàng năm, có 100% cơ quan, đơn vị HCSN thực hiện tốt quy chế dân chủ, tổ chức hội nghị cán bộ công chức, đánh giá cán bộ công chức, công khai tài chính cơ quan… đúng quy trình nội dung hướng dẫn. Trong các hội nghị cán bộ công chức đã có nhiều ý kiến đề nghị chính quyền, cơ quan giải quyết quyền lợi, chế độ kịp thời cho CBCC - VC - CNLĐ. Tổ chức Hội nghị người lao động đạt 94,52% *(Nghị quyết huyện 70%)*. Thông qua hội nghị người lao động phát huy quyền làm chủ của CNLĐ, ký kết thỏa ước lao động tập thể *(TƯLĐTT)* hoặc sửa đổi nội dung trong TƯLĐTT, xây dựng nội quy, qui chế của đơn vị, từ đó góp phần nâng cao chất lượng hội nghị người lao động.

 - Ký kết TƯLĐTT *(16/16)* doanh nghiệp đạt 100% *(nghị quyết huyện trên 70%)*. Tuy nhiên, trong TƯLĐTT nội dung chủ yếu căn cứ vào các điều khoản của Bộ luật lao động, chưa quy định thêm về quyền và lợi ích của NLĐ, cho nên trong quá trình thực hiện cũng còn một số ít doanh nghiệp chưa thực hiện tốt việc chăm lo cho người lao động.

 - Công tác tuyên truyền và tham gia phối hợp đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ: 5 năm qua các cơ quan, doanh nghiệp làm tốt công tác tuyên truyền và mua sắm đầy đủ trang thiết bị phòng cháy chữa cháy, CBCC - VC - CNLĐ có ý thức về chấp hành nội quy, quy trình an toàn lao động, máy móc thiết bị, kỹ thuật về điện… nên không để xảy ra cháy nổ, tai nạn lao động, hạn chế bệnh nghề nghiệp.

**2. Hoạt động chăm lo đời sống cho đoàn viên và người lao động**

***a)- Kết quả đạt được***

- Thực hiện được 03 dự án với tổng số vốn 650 triệu đồng, giải ngân cho 55 đoàn viên công đoàn vay vốn, các CĐCS tổ chức góp vốn xoay vòng không tính lãi giúp nhau phát triển kinh tế gia đình cho 5.817 lượt đoàn viên, với số tiền 7.181.819.000 đồng đầu tư sản xuất, chăn nuôi, mua sắm phương tiện sinh hoạt gia đình, góp phần giảm bớt khó khăn để CBCC - VC - CNLĐ yên tâm công tác.

 - Tổ chức thăm hỏi 3.116 lượt CBCC - VC - CNLĐ và gia đình ốm đau, tang tế 1.148.395.000 đồng, hàng năm vào các dịp lễ, tết, sinh nhật… đã tổ chức thăm hỏi và tặng quà cho CBCC - VC - CNLĐ 5.019.791.000 đồng.

 - Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước và Công đoàn cấp trên về chính sách đền ơn đáp nghĩa, đã triển khai vận động ủng hộ quỹ nạn nhân chất độc da cam được 199.209.000 đồng, Quỹ *“Mái ấm công đoàn”* được 920.278.000 đồng, thiên tai lũ lụt 714 triệu đồng. Xây tặng 08 căn nhà *“Mái ấm giáo viên”* 308 triệu đồng, xây tặng 07 căn nhà *“Mái ấm công đoàn”* 259.000.000 đồng, hiến 515 đơn vị máu.

**3. Tuyên truyền, vận động, giáo dục nâng cao nhận thức cho đoàn viên và người lao động**

 - Trong nhiệm kỳ qua, công tác tuyên truyền giáo dục, vận động CBCC - VC - CNLĐ đã có nhiều đổi mới về nội dung, phương pháp và hình thức. Tập trung tuyên truyền giáo dục CBCC - VC - CNLĐ đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, các chỉ đạo của công đoàn các cấp… được 5.674 cuộc, có 356.586 lượt CBCC - VC - CNLĐ học tập, ĐVCĐ tham gia học tập đạt 98% *(NQ 95%)* và CNLĐ học tập đạt 75% *(NQ 70%)*.

 Công tác tuyên truyền được đa dạng hóa các hình thức như: tuyên truyền trực tiếp, phương tiện thông tin đại chúng, bản tin công đoàn, tờ bướm, tờ gấp, qua tư vấn trực tiếp; tổ chức gặp trực tiếp giữa lãnh đạo công đoàn, người sử dụng lao động với CBCC - VC - CNLĐ. Bên cạnh đó, các cấp công đoàn còn phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức các Hội thi thu hút đông đảo CBCC - VC - CNLĐ tham gia như: Hội thi tuyên truyền viên giỏi về an toàn giao thông, tham gia viết bài dự thi tìm hiểu pháp luật, tìm hiểu về *“Quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam”*, tìm hiểu về 4 phẩm chất đạo đức của người phụ nữ Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; viết bài dự thi “Đọc sách, báo, tạp chí của Đảng”…

 - Phối hợp UBND huyện và các cơ quan, ban ngành: Công an, Phòng Văn hoá và thông tin, Phòng Tư pháp, Hội Liên hiệp phụ nữ, Phòng Nội vụ, Trung tâm Dân số-Kế hoạch hóa gia đình… ký kế hoạch liên ngành về tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và hoạt động Công đoàn, nhằm giáo dục CBCC - VC - CNLĐ nâng cao nhận thức về truyền thống cách mạng, chấp hành chủ trương, chính sách và pháp luật.

 - Phối hợp với phòng Văn hoá và thông tin, CĐCS tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao mừng Đảng, mừng Xuân, kỷ niệm các ngày lễ lớn như thi hát Karaoke, hội diễn văn nghệ có 1.000 lượt CBCC - VC - CNLĐ tham gia, phục vụ 15.000 lượt người xem, tổ chức thi đấu bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bi da khối CBCC - VC - CNLĐ có 2.000 vận động viên tham gia, vừa tạo ra sân chơi giải trí cho người lao động sau những ngày làm việc vất vả, vừa tham gia rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại, được tỉnh, huyện tặng giấy khen và thưởng cho 88 tập thể và 115 cá nhân đạt thành tích cao trong các phong trào thể thao được tỉnh, huyện tặng giấy khen và thưởng.

 - Thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW của BCH Trung ương *(Khóa X)* về *“tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”;* thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị *(khóa XI)* về *“Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, Công đoàn cơ sở đã tổ chức cho hơn 90% CBCC - VC - CNLĐ trong các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp tham gia học tập và đăng ký nội dung làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, qua việc học tập và làm theo đã có 05 tập thể và 31 cá nhân được biểu dương, khen thưởng.

 Phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, Doanh nghiệp văn hóa được các tổ chức phát động thu hút đông đảo CBCC - VC - CNLĐ hưởng ứng như: các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do cấp ngành, tỉnh, huyện, cơ sở tổ chức thu hút trên 2.000 vận động viên đăng ký tham gia. Qua kết quả phúc tra hàng năm bình quân có 125/126 cơ quan, đơn vị, trường học được công nhận đạt chuẩn văn hóa, đạt 99,2%; 11 công đoàn xã, thị trấn phối hợp với UBND trang bị tủ sách pháp luật; đối với các ngành huyện có một số ít đơn vị có trang bị tủ sách pháp luật; riêng ở các doanh nghiệp chưa có trang bị tủ sách pháp luật phục vụ người lao động.

- Vận động CBCC - VC - CNLĐ tham gia đóng góp hàng trăm ý kiến cho đội ngũ cán bộ đảng viên về xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong tình hình mới và tiếp tục thực hiện Chị thị 03-CT/TW về *“Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, góp phần xây dựng Đảng bộ và chính quyền trong sạch vững mạnh.

 - Phối hợp với Ban Chỉ đạo huyện về xây dựng đời sống văn hoá, tuyên truyền vận động CBCC - VC - CNLĐ góp phần xây dựng nếp sống văn minh công sở, xây dựng đơn vị văn hoá và xây dựng gia đình văn hoá. Nhìn chung, hàng năm có 100% cơ quan, đơn vị được công nhận đơn vị văn hoá và 99,5% hộ gia đình CBCC - VC - CNLĐ đạt chuẩn gia đình văn hoá.

- Trong nhiệm kỳ qua,tổ chức triển khai thực hiện công tác nâng cao trình độ học vấn nghề nghiệp cho đoàn viên và người lao động được 101 cuộc có 9.539 người tham dự. Kết quả có:

+ Thạc sĩ: 02 người;

+ Đại học: 592 người;

+ Cao đẳng: 461 người;

+ Trung cấp: 368 người;

+ Học tiếng Hoa: 91 người;

+ Cao cấp lý luận chính trị: 01 người;

+ Trung cấp lý luận chính trị: 61 người.

**4. Phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, người lao động và hoạt động Công đoàn.**

 - Thực hiện luật thi đua khen thưởng phong trào thi đua trong CBCC - VC - CNLĐ đã được các cấp ủy, các cơ quan, đơn vị quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho phong trào thi đua ngày càng phát triển, thu hút đông đảo CBCC - VC - CNLĐ tham gia, tiêu biểu như phong trào thi đua:*“Lao động giỏi, lao động sáng tạo”*, *“Năng suất, chất lượng, hiệu quả và đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ”*, *“Xây dựng CĐCS vững mạnh”* ở các cơ quan, doanh nghiệp; phong trào *“Giỏi việc nước, đảm việc nhà”*; phong trào thi đua *“Dạy tốt, Học tốt”* trong ngành Giáo dục… góp phần hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của huyện, qua kiểm tra, đánh giá, tổng kết phong trào thi đua kết quả như sau: 1 tập thể, cá nhân được Tổng LĐLĐ Việt Nam tặng bằng khen; 20 tập thể và 18 cá nhân được LĐLĐ tỉnh tặng bằng khen; 12 tập thể và 12 cá nhân được UBND huyện tặng bằng khen; 79 tập thể và 96 cá nhân được LĐLĐ huyện tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong hoạt động và xây dựng tổ chức Công đoàn. Các cấp công đoàn đã cấp giấy công nhận cho trên 5.000 lượt nữ CBCC - VC - CNLĐ đạt danh hiệu *“Giỏi việc nước, đảm việc nhà”*.

## 5. Phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn

- Công tác phát triển đoàn viên:Trong nhiệm kỳ phát triển được 7.444 đoàn viên công đoàn, đến nay toàn huyện có 11.060 đoàn viên công đoàn, tỷ lệ phát triển đoàn viên khu vực hành chính sự nghiệp đạt: 100% *(NQ 100%)*, khu vực ngoài nhà nước 8.810/9.811, đạt 89,7% so với CNLĐ *(nghị quyết 75%)*.

 - Công tác phát triển tổ chức Công đoàn:Trong nhiệm kỳ thành lập mới 6 CĐCS doanh nghiệp.

 - Công tác củng cố tổ chức công đoàn: Giải thể 05 CĐCS, sát nhập 01 CĐCS, thành lập 11 CĐCS. Đến nay toàn huyện có 01 công đoàn Giáo dục huyện và 102 CĐCS *(40 HCSN, 44 trường học và 18 doanh nghiệp)*.

- Công tác xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh: Hàng năm sửa đổi, bổ sung bảng điểm xây dựng CĐCS vững mạnh cho phù hợp với từng loại hình CĐCS. Cuối năm có kiểm tra, chấm điểm đánh giá, phân loại hoạt động Công đoàn. Kết quả như sau: Khối HCSN và trường học, tỷ lệ Công đoàn vững mạnh đạt 100% *(nghị quyết 90%)*, CĐCS khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước tỷ lệ CĐCS đạt vững mạnh đạt 80% *(nghị quyết 60%)*. LĐLĐ huyện được tỉnh kiểm tra, chấm điểm, đánh giá và phân loại hàng năm đạt loại A *(vững mạnh)*.

 - Mở 16 lớp tập huấn Bồi dưỡng nghiệp vụ Công đoàn cho 734 lượt cán bộ CĐCS tham dự, góp phần nâng cao chất lượng cán bộ Công đoàn cơ sở trong tình hình mới.

 - Hàng năm tham mưu cho cấp ủy và phối hợp cơ quan, đơn vị tổ chức việc đánh giá cán bộ công chức, viên chức làm cơ sở cho việc quy hoạch, đào tạo, bố trí, sắp xếp sử dụng và đề bạt cán bộ của cấp ủy.

**6. Công tác nữ công**

- Công đoàn huyện và cơ sở tham mưu cấp ủy, phối hợp cùng chính quyền đã tiến hành triển khai quán triệt các văn bản: Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH - HĐH đất nước và Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XI; Luật bình đẳng giới, Nghị quyết 47-NQ/TW, ngày 22/3/2005 của Bộ Chính trị, Pháp lệnh Dân số, Luật phòng, chống bạo lực gia đình; Luật trợ giúp pháp lý… Mặt khác, Công đoàn tổ chức các hoạt động họp mặt, giao lưu sinh hoạt nhân ngày 8/3, ngày gia đình Việt Nam 28/6, ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20/10; tổ chức Hội thi nấu ăn, Karaoke, tặng quà nhân dịp lễ, tết… với số tiền trên 500 triệu đồng. Vận động nữ CBCC - VC - CNLĐ tham gia có hiệu quả các phong trào thi đua nhất là phong trào *“Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “Dạy tốt học tốt”, “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”,* chăm lo sức khoẻ sinh sản, trẻ em chăm ngoan, học giỏi, hiếu thảo với ông bà cha mẹ, xây dựng gia đình văn hoá *“no ấm, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc”*… Tổng kết 5 năm có 13.171/14.254 chị đạt danh hiệu *“giỏi việc nước, đảm việc nhà”,* đạt 92,40%. Trong đó có 176 chị đạt danh hiệu *“Giỏi việc nước, đảm việc nhà”* cấp huyện, tặng giấy khen cho 6 tập thể và 11 cá nhân; đề nghị LĐLĐ tỉnh tặng bằng khen 2 tập thể và 1 cá nhân có thành tích xuất sắc. Từ năm 2012 - 2017, có 249 lượt chị đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp *(cơ sở, tỉnh, ngành Trung ương)* và 3.658 lượt chị đạt danh hiệu lao động tiến. Có 77 cán bộ nữ tham gia cấp ủy các cấp; 98 đồng chí là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, xã và thị trấn. Giữ chức vụ lãnh đạo 66 đồng chí; tham gia BCH CĐCS 186/361, chiếm 51,52%.

 - Hàng năm kỷ niệm ngày Quốc tế thiếu nhi *(1/6)* và tết Trung thu, Công đoàn tổ chức họp mặt và tặng quà trị giá 2.045.733.000 đồng.

**7. Công tác tài chính và hoạt động kinh tế**

**-** Việc quản lý thu chi tài chính công đoàn cấp huyện đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính, đúng mục đích yêu cầu nhiệm vụ công tác đề ra. Trong 05 năm LĐLĐ tỉnh cấp 1.863.435.314 đồng, chi các hoạt động phong trào, thi đua khen thưởng, tập huấn, đào tạo, chi hành chính, quyết toán kịp thời về Ban Tài chính LĐLĐ tỉnh.

 - Về kinh phí hoạt động CĐCS được trích từ 02% tổng quỹ lương hàng năm của các cơ quan, đơn vị, được trích nộp về Liên đoàn Lao động tỉnh 5.922.750.031 đồng*.* Hoạt động của công đoàn cơ sở HCSN ngoài nguồn kinh phí được cấp theo quy định còn được sự hỗ trợ của các cấp ủy và cơ quan đơn vị đã tạo điều kiện cho công đoàn hoạt động tốt hơn.

 - Về công tác lập dự toán, quyết toán CĐCS đảm bảo đúng thời gian quy định, tuy nhiên, trong nhiệm kỳ vẫn còn một số CĐCS thực hiện việc quyết toán chậm so quy định. Việc trích nộp kinh phí công đoàn các doanh nghiệp ngoài nhà nước chủ doanh nghiệp thực hiện chưa kịp thời, bình quân hàng năm đạt 121,31% .

**8. Hoạt động của Uỷ ban Kiểm tra**

- Đại hộiCông đoàn huyện lần thứ VIII bầu UBKT LĐLĐ huyện gồm 03 đ/c *(1 chuyên trách, 2 không chuyên trách)*. UBKT xây dựng chương trình công tác và quy chế làm việc theo nhiệm kỳ đại hội giúp BCH, Ban Thường vụ LĐLĐ huyện hướng dẫn BCH CĐCS trong việc thực hiện và chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các nghị quyết của Công đoàn cấp trên. Trong nhiệm kỳ UBKT cấp huyện và cơ sở hoạt động có nề nếp và từng bước nâng cao về chất lượng hoạt động.

 - UBKT LĐLĐ huyện đã tiến hành kiểm tra việc chấp hành Điều lệ công đoàn Việt Nam 45 cuộc, trong đó kiểm tra đồng cấp 04 cuộc; kiểm tra tài chính, tài sản công đoàn được 41 cuộc, các CĐCS tự kiểm tra cấp mình 400 cuộc, qua kiểm tra hầu hết các CĐCS khối HCSN thực hiện khá tốt việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam; vẫn còn một vài doanh nghiệp chậm xây dựng quy chế làm việc của Ban chấp hành, quy chế phối hợp giữa công đoàn với người sử dụng lao động, thực hiện việc kiểm tra điều lệ công đoàn chưa thường xuyên; công tác kiểm tra tài chính thực hiện khá tốt, thu chi kinh phí công đoàn đúng theo quy định, định kỳ có công khai tài chính trước đoàn viên, hàng năm lập dự toán và báo cáo quyết toán kinh phí lên công đoàn cấp trên.

 - Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: nhận 03 đơn của người lao động, UBKT đã phối hợp các ngành liên quan giải quyết 03 đơn khiếu nại của đoàn viên về chế độ chính sách, quyền và lợi ích của CBCC - VC - CNLĐ theo quy định pháp luật; nhìn chung, việc giải quyết đơn thư kịp thời, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng.

 - UBKT Công đoàn cấp huyện và cơ sở tổ chức thực hiện tốt 05 nhiệm vụ kiểm tra theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam, không xảy ra khiếu nại, tố cáo vượt cấp và tranh chấp lao động… qua kiểm tra đánh giá có 90% UBKT CĐCS đạt loại xuất sắc và 10% đạt loại khá.

**9. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện**

- Ban Chấp hành, Ban Thường vụ LĐLĐ huyện căn cứ sự chỉ đạo hướng dẫn của Công đoàn cấp trên và sự lãnh đạo của Huyện ủy để chỉ đạo các CĐCS triển khai và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ nhằm đẩy mạnh hoạt động Công đoàn và phong trào CBCC - VC - CNLĐ. Công tác chỉ đạo đã tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm như: tuyên truyền giáo dục, vận động thuyết phục đoàn viên công đoàn, CBCC - VC - CNLĐ thực hiện các chủ trương, nghị quyết của đảng, pháp luật của nhà nước, của công đoàn và cơ quan, đơn vị, nhưng công tác hướng dẫn và kiểm tra của huyện đối với cơ sở chưa kịp thời ở một số hoạt động, một số phong trào, dẫn đến hiệu quả đạt chưa cao.

 - Công tác đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Công đoàn đã được quan tâm chỉ đạo thường xuyên góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động Công đoàn cơ sở.

 - Công tác thông tin, chế độ báo cáo của CĐCS có nhiều tiến bộ, kịp thời đáp ứng việc nắm bắt tình hình CBCC - VC - CNLĐ và hoạt động Công đoàn.

 - Thực hiện sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp cùng với các cơ quan, cán bộ CĐCS thực hiện tốt nhiệm vụ, đưa hoạt động công đoàn và phong trào CBCC - VC - CNLĐ ngày càng tốt hơn. Hàng năm, tỷ lệ CĐCS vững mạnh khối hành chính sự nghiệp, trường học, xã, thị trấn năm sau cao hơn năm trước.

**B- KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 20-NQ/TW CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG (KHÓA X) VỀ “TIẾP TỤC XÂY DỰNG GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC”**

**1-Công tác giáo dục nâng cao ý thức giác ngộ giai cấp, trình độ chính trị, tinh thần dân tộc cho đội ngũ công nhân:**

Xác định công tác bồi dưỡng, giáo dục nâng cao ý thức giác ngộ giai cấp, trình độ chính trị, tinh thần dân tộc cho đội ngũ công nhân là nhiệm vụ chiến lược, có tính lâu dài và liên tục, đóng vai trò quyết định đến hiệu quả công tác, lao động, sản xuất và là nhiệm vụ trọng tâm thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế. Vì vậy, LĐLĐ huyện và các CĐCS phối hợp với các cơ quan chức năng, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng cho công nhân lao động với nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: tuyên truyền miệng, tuyên truyền Đài truyền thanh; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; tổ chức hưởng ứng “Tháng Công nhân”; viết bài dự thi tìm hiểu về “Quan hệ Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam”; “Lịch sử Chiến thắng Điện Biên Phủ”; tổ chức Liên hoan “Tiếng hát công nhân, lao động”….với hơn 9.000 CBCCVC và CNLĐ tham dự.

**2-Công tác đào tạo nghề nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn cho đội ngũ CNLĐ:**

- Trình độ học vấn tay nghề của CBCC - VC - CNLĐ trong khu vực hành chính sự nghiệp được nâng lên. Thông qua phong trào học tập và tự học tập trong CBCC - VC - CNLĐ không ngừng nâng cao kiến thức về học vấn, lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học và tay nghề.

-Thực hiện chính sách đào tạo, nâng cao trình độ học vấn cho đội ngũ giai cấp công nhân như: công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng và tạo nguồn cán bộ, công tác đào tạo tuyển dụng, phát triển đảng viên. Kết quả trong 10 năm qua đã triển khai, tuyên truyền các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản pháp luật như: Luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật bào hiển y tế, Luật phòng, chống bạo lực gia đình… được 10.292 cuộc với 360.553 lượt CBCC - VC - CNLĐ học tập. Hàng năm các cơ quan, xã, thị trấn đều tạo điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia học tập chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị theo chiêu sinh của cấp ủy Đảng.

- Trình độ học vấn của công nhân lao động ở các doanh nghiệp ngoài Nhà nước không đều, văn hóa thấp, trình độ tay nghề yếu, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp chưa cao.

**3-Chăm lo, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp, chính đáng và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CNLĐ:**

- LĐLĐ huyện và các CĐCS quan tâm đến việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, tham gia Đoàn kiểm tra thực thi Bộ luật lao động của tỉnh, huyện tiến hành kiểm tra 100 lượt doanh nghiệp trên địa bàn huyện. Qua kiểm tra nhìn chung các doanh nghiệp chấp hành Luật Lao động, đã thực hiện tốt một số quy định cơ bản của Bộ Luật Lao động như: ký kết hợp đồng lao động, tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho công nhân lao động, thực hiện đúng về tiền lương tối thiểu do Nhà nước quy định, xây dựng nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, tổ chức Hội nghị Người lao động, tổ chức đối thoại với người lao động tại các doanh nghiệp theo quy định Nghị định 60/NĐ-CP của Chính phủ.

- Các CĐCS đã phối hợp với chủ doanh nghiệp đẩy mạnh hoạt ñộng chăm lo naâng cao đñời sống vật chất vaø tinh thần cho CNLÑ như: góp vốn xoay vòng không tính lãi trong CBCC - VC - CNLĐ với số tiền 7.719.050.000 giải quyết cho 9.492 CBCC - VC - CNLĐ nhận vốn hỗ trợ mua sắm vật dụng sin hoạt gia đình, an âm lao động sản xuất và công tác; tổ chức tham quan du lịch, tổ chức giao hữu thể thao, văn nghệ, tổ chức sinh nhật tập thể, họp mặt cuối năm có bốc thăm trúng thưởng; tổ chức thăm hỏi CNLÑ và gia đình đoàn viên tang tế, ốm đau; phối hợp với giaùm ñoác doanh nghieäp taëng quaø cho CNLÑ ăn tết với tổng kinh phí trên 4 tỷ đồng. Ngoài ra, các doanh nghiệp kịp thời thưởng cuối năm cho công nhân nơi cao nhất 3.500.000đ, nơi thấp nhất 2.000.000đ góp phần động viên, khuyến khích CNLÑ trong sản xuất.

**4-Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, phát huy vai trò của tổ chức công đoàn trong xây dựng đội ngũ công nhân:**

Sau khi tiếp thu Nghị quyết TW6 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Ban Thường vụ Huyện uỷ quan tâm hơn đối với CBCC - VC - CNLĐ, đã bố trí đề bạt chức vụ hàng chục cán bộ, công chức quản lý các ngành huyện, xã. Trong nhiệm kỳ qua công đoàn đã giới thiệu 127 đoàn viên ưu tú cho đảng xem xét và được kết nạp 97 đoàn viên vào đảng; thành lập mới 6 công đoàn cơ sở ngoài khu vực ngoài Nhà nước và kết nạp 7.444 đoàn viên công đoàn.

**-** Xây dựng tổ chức công đoàn cơ sở ngày càng lớn mạnh, cán bộ công đoàn luôn phát huy vai trò trong việc xây dựng giai cấp công nhân, tổ chức công đoàn các cấp đã có nhiều biện pháp tích cực trong việc xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh. Các cấp ủy Đảng luôn quan tâm lãnh đạo, chính quyền luôn tạo điều kiện cho công đoàn hoạt động. Định kỳ hàng quý các cấp ủy Đảng đều có kế hoạch làm việc với tổ chức Công đoàn để đánh giá rút kinh nghiệm về việc xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn vững mạnh. Hàng năm Ban Dân vận Huyện ủy và các đoàn thể tiến hành kiểm tra chấm điểm thi đua, kết quả tỷ lệ xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh đều đạt trên 85%, năm sau cao hơn năm trước.

Ban Thường vụ LĐLĐ huyện tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn CĐCS hoạt động, hằng năm kiểm tra, đánh giá chất lượng tổ chức CĐCS vững mạnh khối HCSN, trường học đạt 98,89% (Nghị quyết đề ra 90%); riêng CĐCS doanh nghiệp ngoài Nhà nước đạt 30% (Nghị quyết đề ra 60%).

**III- HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

 **1- Hạn chế**.

 - Công tác tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng và tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong CNLĐ chưa được tổ chức thường xuyên, nội dung sinh hoạt chưa sinh động, phong phú, đôi lúc không nắm bắt kịp thời những diễn biến tư tưởng của người lao động, chưa phát huy hết chức năng, nhiệm vụ Ban Chấp hành, Ban Thường vụ LĐLĐ huyện.

 - Nội dung, phương thức hoạt động Công đoàn có được đổi mới so với nhiệm kỳ trước nhưng vẫn còn chậm, chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu trong tình hình hiện nay. Công tác tập huấn và bồi dưỡng cán bộ CĐCS có quan tâm nhưng chưa đạt yêu cầu. Một số cán bộ Công đoàn, nhất là khu vực công đoàn doanh nghiệp ngoài nhà nước chưa thể hiện hết chức năng, bản lĩnh cán bộ công đoàn.

 - Trình độ, năng lực hoạt động thực tiễn, tính năng động, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu thực hiện nhiệm vụ được giao của một số cán bộ công đoàn chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ hiện nay.

 - Tinh thần trách nhiệm, ý thức, tổ chức kỷ luật, chấp hành giờ giấc, nội quy cơ quan, đơn vị của một phận CBCC - VC - CNLĐ có nơi chưa tốt.

 - Phong trào thi đua trong một số cơ quan, doanh nghiệp chưa được chú trọng, chế độ khen thưởng đôi lúc chưa kịp thời, chưa động viên khuyến khích phong trào.

 - Công tác phát triển đoàn viên khu vực Công đoàn doanh nghiệp ngoài nhà nước gặp khó khăn, nguyên nhân do chủ doanh nghiệp chưa tạo điều kiện cho Công đoàn tiếp cận CNLĐ để tuyên truyền, vận động tham gia tổ chức Công đoàn. Mặt khác, người lao động thường xuyên biến động, trình độ nhận thức kém, chưa nắm vững các quy định pháp luật Nhà nước về quyền lợi của mình khi tham gia vào tổ chức công đoàn, nên phải mất nhiều thời gian mới thuyết phục được người lao động tham gia tổ chức Công đoàn.

 - Việc tổ chức hội nghị CBCC vẫn còn tình trạng thủ trưởng cơ quan giao phó trách nhiệm chuẩn bị hội nghị CBCC cho BCH CĐCS, cho đây là công việc của tổ chức Công đoàn, nội dung báo cáo tại hội nghị chưa đánh giá toàn diện thực trạng chất lượng CBCC, người lao động; CBCC - VC - CNLĐ chưa mạnh dạn đóng góp ý kiến xây dựng cơ quan đơn vị, nhất là những vấn đề về phát huy dân chủ, những việc CBCC - VC - CNLĐ được biết, được bàn, được làm và được giám sát kiểm tra.

 **2- Về nguyên nhân**

 **- Nguyên nhân chủ quan**

+ Nội dung phương thức hoạt động công đoàn chưa được cụ thể hóa và chậm đổi mới, chưa phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp dẫn đến chưa thu hút nhiều người lao động tham gia. Một số BCH công đoàn cơ sở chưa có các biện pháp hữu hiệu để tạo điều kiện cho CBCC - VC - CNLĐ phát huy tốt quyền dân chủ; một số BCH và cán bộ công đoàn cơ sở chưa làm tốt chức năng quan trọng là đấu tranh bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của CBCC- VC - CNLĐ, nhất là ở công đoàn khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước.

 + Từng lúc từng nơi, công tác tham mưu với cấp ủy, công tác phối hợp với chính quyền và chủ doanh nghiệp về hoạt động công đoàn và thực hiện quy chế phối hợp, thỏa ước lao động chưa đi vào chiều sâu, chưa rút ra các tồn tại để đưa hoạt động công đoàn và các phong trào đi lên.

 + Tinh thần trách nhiệm, trình độ năng lực của một số cán bộ công đoàn chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đề ra ở các khối: HCSN, xã, thị trấn và nhất là khối doanh nghiệp; còn xuất hiện tâm lý e ngại khi được phân công làm cán bộ công đoàn, biểu hiện thiếu cương quyết trong đấu tranh bảo vệ quyền lợi của CBCC - VC - CNLĐ. Mặt khác, chưa có cơ chế bảo vệ cán bộ công đoàn ở doanh nghiệp khi thẳng thắn đấu tranh bảo vệ lợi ích người lao động.

 + Một bộ phận cán bộ, đoàn viên công đoàn, CBCC - VC - CNLĐ chưa gương mẫu đi đầu tham gia thực hiện các phong trào được phát động, chưa chấp hành nghiêm nội quy, quy chế cơ quan, doanh nghiệp.

 + Sinh hoạt định kỳ BCH, sinh hoạt công đoàn, hoạt động thanh tra nhân dân, kiểm tra có nơi có lúc chưa đảm bảo nội dung, chất lượng và thời gian dẫn đến hoạt động công đoàn và các phong trào công đoàn chưa đạt yêu cầu.

 **- Nguyên nhân khách quan**

 + Một số chính sách, pháp luật chưa đồng bộ, việc kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý Nhà nước về lao động có lúc chưa chặt chẽ, có khi còn chồng chéo gây khó khăn cho việc tổ chức thực hiện, một số quy định của pháp luật về lao động không được thực thi nghiêm chỉnh; quyền lợi hợp pháp, chính đáng của viên chức, lao động một số nơi còn bị vi phạm, bị lợi dụng.

 + Đối với Công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài nhà nước, cũng còn một số chủ doanh nghiệp chỉ quan tâm đến việc sản xuất kinh doanh và lợi nhuận, chưa quan tâm tạo điều kiện để cán bộ CĐCS hoạt động, nhất là việc tổ chức hội họp, tuyên truyền tập hợp đoàn viên. Từ đó, cán bộ công đoàn tại cơ sở luôn gặp khó khăn trong hoạt động. Công nhân lao động có sự đa dạng: về cơ cấu, về điều kiện sống, việc làm và thu nhập còn thấp, nhận thức xã hội, trình độ học vấn, chính trị, nghề nghiệp không đồng đều, đa số chưa được đào tạo nghề... nên đã ảnh hưởng đến hoạt động phong trào ở cơ sở.

 + Sự phối hợp của các ngành chức năng với Công đoàn trong việc kiểm tra thực thi Bộ luật Lao động và các chính sách, pháp luật của Nhà nước chưa có sự đồng bộ, chặt chẽ, hiệu quả của việc kiểm tra chưa được như mong muốn.

**IV- BÀI HỌC KINH NGHIỆM:**

 **1**- Các cấp công đoàn thường xuyên làm tham mưu cho cấp ủy Đảng về công tác công đoàn, sự chỉ đạo của công đoàn cấp trên, phối hợp chặt chẽ với chính quyền cùng cấp, sử dụng các hình thức phong phú, đa dạng để tập hợp đoàn viên và thành lập CĐCS; chủ động, sáng tạo trong các phương pháp hoạt động. Từng thời điểm chọn các công việc trọng tâm, trọng điểm chỉ đạo thực hiện, tập trung tháo gỡ những khó khăn, bức xúc nảy sinh trong đời sống của CBCC - VC - CNLĐ và trong tổ chức công đoàn. Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền tổ, nhóm để giáo dục các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến CBCC - VC - CNLĐ.

**2**- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước, đoàn thể và chính quyền địa phương trong việc nắm bắt diễn biến hoạt động doanh nghiệp, tư tưởng công nhân và giải quyết kịp thời tranh chấp lao động, nhất là tranh chấp lao động tập thể.

**3**- Tập trung làm tốt chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của CBCC - VC - CNLĐ. Mọi hoạt động của Công đoàn phải xuất phát từ quan hệ lao động. Địa bàn hoạt động chủ yếu của Công đoàn là cơ sở, nhất là khu vực kinh tế ngoài nhà nước.

**4**- Tập trung xây dựng Công đoàn cơ sở vững mạnh. Hoạt động Công đoàn phải thật sự công khai, dân chủ, tập hợp được trí tuệ và sức mạnh của đông đảo CBCC - VC - CNLĐ, đoàn viên công đoàn. Tăng cường các hoạt động xã hội và có nhiều hình thức linh hoạt, phù hợp với đặc điểm nghề nghiệp để nhanh chóng phát triển tổ chức, tập hợp đông đảo CBCC - VC - CNLĐ tham gia hoạt động Công đoàn.

**5**- Công tác tổ chức chỉ đạo thực hiện cần sát thực tế, có trọng tâm, tránh dàn trải, thường xuyên kiểm tra, sơ, tổng kết rút kinh nghiệm các mặt công tác Công đoàn.

 **V- ĐÁNH GIÁ CHUNG:**

- Trong nhiệm kỳ vừa qua, tổ chức Công đoàn từ huyện đến cơ sở đã có nhiều nỗ lực cố gắng, đoàn kết khắc phục khó khăn, thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu nghị quyết Đại hội Công đoàn huyện lần thứ VIII đề ra. Công đoàn đã có những đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, hướng về cơ sở trong việc đẩy mạnh hoạt động Công đoàn và phong trào CBCC - VC - CNLĐ, vận động CBCC - VC - CNLĐ học tập và đăng ký làm theo tấm gương đạo đức Hồ chí Minh, hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao, chấp hành nghiêm pháp luật… góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết Đảng bộ huyện và nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ VIII đề ra.

 - Công tác tuyên truyền giáo dục, giáo dục thuyết phục, vận động CBCC - VC - CNLĐ được quan tâm, công tác phát triển đoàn viên và xây dựng tổ chức Công đoàn đã đạt kết quả tốt, tỷ lệ CĐCS khối hành chính, đơn vị sự nghiệp đạt vững mạnh và vững mạnh xuất sắc tăng cao. Công đoàn đã quan tâm thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của CBCC - VC - CNLĐ, tạo điều kiện cho đoàn viên và CBCC - VC - CNLĐ từng bước ổn định và nâng cao đời sống. Phong trào thi đua có chuyển biến tích cực đã động viên cổ vũ đoàn viên và CBCC - VC - CNLĐ tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước. Công tác kiểm tra, thanh tra và công tác nữ công có nhiều chuyển biến tốt và đã đạt được những kết quả nhất định.

 Bên cạnh những kết quả và thành tích đã đạt được, hoạt động Công đoàn và phong trào CBCC - VC - CNLĐ huyện Dương Minh Châu vẫn còn một số tồn tại hạn chế: Công tác tuyên truyền giáo dục chưa có chiều sâu, nhất là ở khu vực kinh tế ngoài nhà nước. Phương thức hoạt động và phong trào chưa phong phú hấp dẫn nên chưa thu hút được đông đảo đoàn viên và CBCC - VC - CNLĐ tham gia; vai trò giám sát, phản biện và kiến nghị của Công đoàn có lúc, có nơi chưa thể hiện rõ, chưa kịp thời. Công tác phát triển và làm thẻ đoàn viên Công đoàn ở khu vực kinh tế ngoài nhà nước còn chậm.

**PHẦN THỨ HAI**

**MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ**

**CỦA CÔNG ĐOÀN NHIỆM KỲ 2018 - 2023**

**I- DỰ BÁO TÌNH HÌNH CỦA ĐỊA PHƯƠNG, ĐƠN VỊ TÁC ĐỘNG ĐẾN ĐOÀN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN**

**1- Thuận lợi**

- Nghịquyết 20-NQ/TW, Hội nghị TW6 *(khóa X)* về *“Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân thời kỳ CNH - HĐH”* và Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2010 - 2015 là tiền đề, cơ sở cho việc đẩy mạnh phong trào CBCC - VC - CNLĐ và hoạt động Công đoàn trong nhiệm kỳ mới.

 - Kinh tế, văn hoá - xã hội của huyện những năm vừa qua đã có bước phát triển, tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội được ổn định, tiềm năng để phát triển kinh tế còn rất lớn, tạo thuận lợi cho việc kêu gọi đầu tư của các thành phần kinh tế, nhằm chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm và thu nhập cho người lao động vào làm việc tại các doanh nghiệp sẽ tăng cao trong các năm tới, từ đó tạo ra sự phát triển về số lượng và chất lượng đội ngũ CBCC - VC - CNLĐ trên địa bàn huyện trong thời gian tới.

 - Việc tuyên truyền pháp luật trong CBCC - VC - CNLĐ các Bộ Luật, chính sách mới như: Bộ Luật lao động, Luật Công đoàn và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành luật… tiếp tục khẳng định và phát huy vai trò, chức năng của tổ chức công đoàn trong đời sống xã hội.

- Những kết quả, thành tích đã đạt được, những bài học kinh nghiệm được đúc kết từ nhiệm kỳ qua là cơ sở để kế thừa và phát huy trong nhiệm kỳ tới.

 **2- Khó khăn**

- Sự phát triển nhanh của các thành phần kinh tế là rất đáng mừng, nhưng đáng quan tâm là lực lượng lao động dồi dào hầu như chưa qua đào tạo, yếu kém về chuyên môn, tay nghề, dẫn đến thu nhập thấp khó khăn cho đời sống.

 - Mối quan hệ lao động ngày càng phức tạp, tranh chấp lao động, ngừng việc, đình công, lãn công có thể xảy ra ở nhiều cấp độ.

 - Công tác quản lý của nhà nước còn nhiều bất cập, hạn chế nhất là quản lý các doanh nghiệp kinh tế ngoài nhà nước trên địa bàn.

 - Việc thực hiện chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp và phát huy dân chủ trên thực tế còn gặp khó khăn.

 - Biên chế cán bộ công đoàn và biên chế cán bộ công đoàn chuyên trách quá ít, nhiệt tình, năng lực và mức phụ cấp cho cán bộ cộng đoàn cơ sở còn hạn chế, tiếng nói của cán bộ công đoàn ở doanh nghiệp kinh tế ngoài nhà nước chưa được chủ doanh nghiệp tôn trọng.

**II. MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA CÔNG ĐOÀN NHIỆM KỲ TỚI.**

## 1. Mục tiêu tổng quát

 Đổi mới tổ chức bộ máy và nâng cao năng lực cán bộ công đoàn theo hướng vì đoàn viên và người lao động, vì sự phát triển bền vững của đất nước; tăng cường bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động; nâng cao chất lượng truyền thông về tổ chức và hoạt động công đoàn; phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh, góp phần xây dựng giai cấp công nhân ngày càng lớn mạnh, xứng đáng là lực lượng nòng cốt, đi đầu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

## 2. Nhiệm vụ tổng quát

- Tăng cường công tác bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên và người lao động

- Phát triển các lợi ích thiết thực cho đoàn viên công đoàn

- Phát triển đoàn viên đi đôi với nâng cao chất lượng đoàn viên, quản lý đoàn viên; nâng cao năng lực cán bộ công đoàn các cấp; xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục đoàn viên; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

- Nâng cao chất lượng hoạt động ban nữ công quần chúng.

- Tập trung thực hiện hiệu quả tài chính và hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công đoàn.

**2- Khẩu hiệu hành động.**

*“Đổi mới, sáng tạo hoạt động công đoàn vì quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên công đoàn, Cán bộ công chức, viên chức, người lao động, vì sự phát triển bền vững của huyện Dương Minh Châu”.*

## 3. Các chỉ tiêu chủ yếu

**3.1. Chỉ tiêu thuộc trách nhiệm trực tiếp của tổ chức Công đoàn**

+ Phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ CBCC - VC - CNLĐ đủ điều kiện được kết nạp vào tổ chức công đoàn: các cơ quan hành chính sự nghiệp: 100%, khối doanh nghiệp thuộc khu vực ngoài nhà nước đạt 75%.

 + Phấn đấu: 90% doanh nghiệp liên doanh và có vốn đầu tư nước ngoài đủ điều kiện theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam thành lập CĐCS và 70% doanh nghiệp thuộc khu vực ngoài nhà nước có tổ chức công đoàn.

 + Phấn đấu trên 90% CĐCS cơ quan, đơn vị khu vực HCSN; 60% CĐCS khu vực ngoài nhà nước đạt vững mạnh, trong đó có 15% đạt tiêu chuẩn vững mạnh xuất sắc.

 + Phấn đấu 100% cơ quan, đơn vị HCSN và 60% doanh nghiệp đạt chuẩn đơn vị văn hóa.

 + 100% cán bộ công đoàn mới tham gia Ban chấp hành khối hành chính sự nghiệp, khối doanh nghiệp ngoài nhà nước được tập huấn nghiệp vụ công tác công đoàn.

 + 100% cán bộ nữ chủ chốt công đoàn cơ sở HCSN được đào tạo từ trung cấp trở lên về CMNV và chính trị; 80% nữ HCSN giỏi việc nước đảm việc nhà.

 + Giới thiệu 200 đoàn viên ưu tú cho các tổ chức Đảng xem xét, bồi dưỡng, kết nạp.

 + Hàng năm có từ 70% CBCC - VC - CNLĐ đạt lao động giỏi, lao động tiên tiến; có 50 sáng kiến hoặc kinh nghiệm được đăng ký và thực hiện.

 + 100% cơ quan HCSN và 90% doanh nghiệp trích nộp kinh phí công đoàn về cấp trên đúng quy định.

 + Trong nhiệm kỳ phối hợp vận động xây dựng quỹ hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện 60 triệu đồng.

**3.2. Chỉ tiêu tổ chức Công đoàn tham gia chỉ đạo, thực hiện**

- Chỉ tiêu về thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở:

+ Có 98% trở lên số cơ quan, đơn vị có ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan, đơn vị;

+ 100% số cơ quan, đơn vị đủ điều kiện tổ chức Hội nghị cán bộ công chức; 95% trở lên số doanh nghiệp nhà nước tổ chức Hội nghị người lao động; 70% trở lên số doanh nghiệp ngoài nhà nước tổ chức Hội nghị người lao động.

+ Có 80% trở lên số doanh nghiệp nhà nước tổ chức đối thoại tại nơi làm việc; 60% trở lên số doanh nghiệp ngoài nhà nước tổ chức đối thoại tại nơi làm việc.

- Chỉ tiêu về thỏa ước lao động tập thể.

- Hàng năm có trên 80% số đoàn viên, người lao động được học tập, tuyên truyền, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Công đoàn.

- Vận động từ 65% trở lên số đoàn viên và người lao động học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp và kỷ luật lao động.

**4. Phương hướng, nhiệm vụ**

Căn cứ mục tiêu, phương hướng, chỉ tiêu và chức năng của tổ chức công đoàn để cụ thể hoá thành 6 nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

**4.1. Đại diện bảo vệ quyền lợi hợp pháp của đoàn viên, người lao động**

**+** Tham gia với chính quyền trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm; tham gia quản lý và tăng cường kiểm tra, giám sát có hiệu quả việc thi hành pháp luật, các chế độ, chính sách có liên quan trực tiếp đến CBCC - VC - CNLĐ; nhất là trong doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước. Chú trọng đến những vấn đề về cải thiện điều kiện làm việc, phòng chống tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, việc làm, tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN, hợp đồng lao động, thoả ước lao động tập thể… để CBCC - VC - CNLĐ an tâm lao động sản xuất.

 + Xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định trong các cơ quan, doanh nghiệp, hạn chế thấp nhất các vụ tranh chấp lao động và ngừng việc tập thể không đúng quy định của pháp luật. Đồng thời tham gia giải quyết kịp thời các vụ tranh chấp lao động và ngừng việc thông qua đối thoại, hòa giải, giải quyết tại Tòa án, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động và doanh nghiệp.

 + Tham gia xây dựng nội quy, quy chế cơ quan, doanh nghiệp, quy chế phối hợp giữa Công đoàn với người sử dụng lao động và chính quyền đồng cấp, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở thông qua việc tổ chức Hội nghị người lao động trong các doanh nghiệp hoạt động theo luật doanh nghiệp, Hội nghị CBCC ở cơ quan, đơn vị Nhà nước.

 + Vận động CBCC - VC - CNLĐ tích cực tham gia thực hiện tốt Chương trình Quốc gia về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh lao động ở cơ quan, doanh nghiệp.

+ Chăm lo đời sống cho CBCC - VC - CNLĐ thông qua hoạt động cho vay vốn. Đẩy mạnh các hoạt động xã hội, tương thân, tương ái, thông qua các chương trình *“Quỹ tương trợ trong CBCC - VC - CNLĐ”,* các hoạt động đền ơn đáp nghĩa đối với gia đình chính sách, *“Mái ấm công đoàn”*, đóng góp cứu trợ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt, hoả hoạn, thăm hỏi CBCC - VC - CNLĐ khi ốm đau, tang tế.

**4.2. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục; nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động của đoàn viên, người lao động**

**+** Đa dạng hóa các hình thức, biện pháp tuyên truyền đường lối của Đảng, nghị quyết của Công đoàn, pháp luật của Nhà nước, lý luận Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đoàn viên công đoàn và CBCC - VC - CNLĐ. Trong đó có việc tuyên truyền Nghị quyết Trung ương 6 *(khóa X) “Về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân trong thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH”*, tiếp tục bổ sung và thực hiện chương trình hành động thực hiện NQ TW6 *(khóa X)*; Tập trung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng là đoàn viên và người lao động ở doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Đặc biệt là Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn và các Nghị định hướng dẫn thi hành; Nghị quyết Đại hội IX Công đoàn huyện, Nghị quyết Đại hội IX Công đoàn tỉnh Tây Ninh và Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam.

 + Phát động phong trào học tập nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ, kỷ năng nghề nghiệp; *“xây dựng đời sống văn hóa cơ sở”, “xây dựng nếp sống văn hóa công nghiệp”* và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

 + Tuyên truyền, vận động CBCC - VC - CNLĐ tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

 + Vận động xây dựng CBCC - VC - CNLĐ *“Trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu”; “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”*. Xây dựng đơn vị cơ sở có đời sống văn hóa tốt.

 + Phối hợp giới thiệu dạy nghề cho lao động trên địa bàn huyện.

 + Vận động CBCC - VC - CNLĐ thi đua phục vụ sự nghiệp CNH - HĐH nông nghiệp - nông thôn; chung sức xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn nông thôn mới.

+ Thực hiện trách nhiệm của tổ chức công đoàn đối với công tác phát triển tổ chức Đảng và giới thiệu đoàn viên công đoàn ưu tú để Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp vào Đảng.

 **4.3. Đổi mới và nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua**

+ Triển khai và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước như phong trào thi đua *“Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ”, “Dạy tốt học tốt”* và *“Giỏi việc nước, đảm việc nhà”*trong nữ CBCC - VC - CNLĐ; phong trào *“Học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao tay nghề”*…nhằm đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hóa.

 + Tổ chức sơ, tổng kết động viên khen thưởng kịp thời, chống bệnh thành tích trong thi đua, hạn chế việc khen thưởng tràn lan, kém chất lượng, xây dựng các điển hình tiên tiến và nhân rộng các điển hình.

 + Phát động phong trào thi đua hàng năm có 90% CBCC - VC - CNLĐ đăng ký tham gia *(trong đó các đơn vị HCSN đạt 100%)*, chú trọng phong trào thi đua ái quốc, các đợt thi đua chào mừng các sự kiện quan trọng của đất nước với nhiều công trình, sản phẩm được đăng ký, có từ 80 đến 90% cơ sở đăng ký thi đua.

**4.4. Phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn**

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển đoàn viên giai đoạn 2012 - 2017.

 - Quan tâm thực hiện đổi mới nội dung và phương thức hoạt động Công đoàn phù hợp với từng loại hình cơ sở, chú trọng nội dung hoạt động Công đoàn khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước.

 - Tăng cường kiểm tra, đôn đốc cơ sở để nắm bắt thông tin và chất lượng hoạt động CĐCS, kịp thời củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động đối với những đơn vị yếu kém.

 - Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ Công đoàn cho cán bộ CĐCS để nâng cao kiến thức hoạt động công đoàn.

**4.5. Chăm lo xây dựng đội ngũ nữ công nhân, viên chức, lao động trong tình hình mới**

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền các Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, góp phần rèn luyện phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ, nhận thức trong đoàn viên và lao động nữ. Tập trung tuyên truyền chế độ, chính sách liên quan đến lao động nữ và trẻ em***.***

 - Tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nữ công. Phối hợp tốt với Hội Liên hiệp Phụ nữ, Ban Vì sự tiến bộ của Phụ nữ động viên khuyến khích và tạo điều kiện cho nữ CBCC - VC - CNLĐ tích cực học tập nâng cao trình độ, năng lực toàn diện.

 - Tăng cường nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa. Duy trì và nâng cao chất lượng phong trào thi đua *“Giỏi việc nước, đảm việc nhà”*, phong trào *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng hạnh phúc gia đình”* và cuộc vận động *“Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”* trong nữ CBCC - VC - CNLĐ.

- Tham gia xây dựng và kiểm tra giám sát việc thực hiện các văn bản pháp luật, chế độ chính sách đối với lao động nữ. Phối hợp thực hiện tốt công tác chăm lo bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của nữ CBCC - VC - CNLĐ. Tuyên truyền vận động nữ CBCC - VC - CNLĐ thực hiện tốt chính sách về dân số, kế hoạch hóa gia đình.

**4.7. Nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính, kinh tế của công đoàn các cấp**

- Tăng cường quản lý tài chính, tài sản công đoàn từ huyện đến CĐCS, đảm bảo đúng quy định của Nhà nước, của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Thực hiện việc thu kinh phí công đoàn, đoàn phí công đoàn đầy đủ, kịp thời.

 - Thực hiện công tác báo cáo dự toán, quyết toán đúng thời gian, sử dụng kinh phí công đoàn đúng quy định, tăng cường các hoạt động phong trào, huấn luyện đào tạo, các hoạt động xã hội, tiết kiệm chi hành chính.

**4.8. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp, góp phần xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh**

- Củng cố, kiện toàn, ổn định tổ chức UBKT công đoàn và thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của UBKT công đoàn các cấp. Tăng cường công tác kiểm tra, tập trung vào việc kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam, việc thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Công đoàn và kiểm tra hoạt động tài chính công đoàn, tác động có hiệu quả đến công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn; kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm của cán bộ công đoàn. Giải quyết kịp thời đơn, thư khiếu nại, tố cáo theo đúng pháp luật, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, CBCC - VC - CNLĐ. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ UBKT và Ban Thanh tra nhân dân của công đoàn cơ sở.

 - Hàng năm tiến hành kiểm tra đồng cấp và cấp dưới về việc thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam và công tác quản lý thu chi tài chính đồng cấp và cấp dưới, Nhằm đảm bảo công tác thi hành Điều lệ công đoàn và thu chi tài chính đúng quy định.

**4.9. Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo trong hoạt động công đoàn**

- Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy và các ý kiến chỉ đạo của công đoàn cấp trên.

 - Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện trong từng thời gian, tránh dàn trải; tập trung tham gia giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc của CBCC - VC - CNLĐ.

 - Xây dựng kế hoạch, bồi dưỡng cán bộ chủ chốt CĐCS.

 - Tăng cường công tác của UBKT, công tác giám sát của tổ chức công đoàn.

**III- BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

 **1**-Công đoàn Giáo dục huyện, công đoàn cơ sở tiếp tục cụ thể phương hướng nhiệm vụ thành kế hoạch thực hiện, tập trung vào một số nội dung trọng tâm trong từng lĩnh vực từng thời gian cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị mình.

 **2**- Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa Công đoàn và cơ quan quản lý cùng cấp, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động Công đoàn.

 **3**- Luôn đổi mới trong công tác chỉ đạo phù hợp với từng chuyên đề, từng loại hình CĐCS để đạt chất lượng và hiệu quả cao. Hướng về cơ sở, đi sát thực tế, kịp thời sơ, tổng kết rút kinh nghiệm, khen thưởng nhân rộnggương tiêu biểu điển hình.

 **4**- Tăng cường công tác kiểm tra và thực hiện tốt Điều lệ Công đoàn Việt Nam, nghị quyết và các chủ trương công tác của Công đoàn cấp trên.

 Đại hội IX Công đoàn huyện là sự kiện chính trị quan trọng, thể hiện ý chí, nguyện vọng và trí tuệ của toàn thể cán bộ đoàn viên Công đoàn, CBCC - VC - CNLĐ huyện Dương Minh Châu, nhằm thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá vì mục tiêu ***“****Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”*.

 **BCH LĐLĐ HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU**